

- |   |                           |
|---|---------------------------|
| - GV cho H/s quan sát chữ mẫu . Từ và câu ca dao .                                    | + H/s quan sát .          |
| + Tìm các chữ hoa có trong bài ?  | + L , Ô , Q , B , T , Đ . |
| + GV viết mẫu và hướng cách viết chữ hoa : O, Ô , Ơ , Q , T .                         | + H/s viết bảng con .     |
| b, Luyện viết từ ứng dụng ( tên riêng )   | + H/s đọc .               |
| - GV treo mẫu chữ : Lãn Ông .   | + H/s viết bảng con .     |
| - Gv giới thiệu : Lãn Ông là 1 lương y nổi tiếng sống vào cuối đời Lê .               | - H/s đọc câu ứng dụng .  |
| - GV viết và hướng dẫn mẫu .  | + H/s viết bảng con .     |
| c, Luyện viết câu ứng dụng :  |                           |
| - GV giải thích : Quảng Bá , Hồ Tây , Hàng Đào là những địa danh nổi tiếng ở Hà Nội . |                           |
| - Ca ngợi những sản vật quý ở Hà Nội .  |                           |
| - Yêu cầu H/s viết bảng con : Quảng , Tây .   | + H/s viết bảng con .     |
| 3, Hướng dẫn H/s viết vào vở tập viết .   |                           |
| - GV hướng dẫn viết vở .  |                           |
| - H/s viết bài .  |                           |
| 4, Chấm , chữa bài : - Nhận xét .   |                           |
| 5, Củng cố - Dặn dò :   |                           |
| - Nhận xét giờ học .  |                           |

Thứ năm ngày 24 tháng 1 năm 2013

Toán  
**Luyện tập chung**

**I. Mục tiêu:** Giúp HS:

- Củng cố về cộng, trừ (nhẩm, viết) các số trong phạm vi 10000.
- Giải toán bằng 2 phép tính và tìm thành phần chưa biết của phép cộng, trừ.
- HSG phát triển và làm thêm một số bài tập có liên quan.
- Rèn kỹ năng làm thành thạo phép tính cộng, trừ.

**II. Đồ dùng dạy học:** - Bảng phụ.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

1. KTBC: 5'

- Tính: 2432+3450 ; 6355 - 3484

2. Luyện tập: 30'

Bài 1: Tính nhẩm:

- GV yêu cầu

Bài 2: Đặt tính, rồi tính:

- Gọi H/s chữa bài
- Củng cố cách đặt tính.

Bài 3: Đọc đầu bài

- HD phân tích đề, tóm tắt và giải bài toán

- 2 H/s lên bảng làm
- Lớp làm bảng con

- Nêu miệng kết quả
- H/s nêu cách nhẩm

- Tính trên bảng, lớp làm nháp
- Đối chiếu kết quả.
- Nêu nhận xét.

- HS tự giải
- Chữa bài trên bảng
- HS nhận dạng đề và đặt đề toán

- Bài 4: Tìm x  
 - YC hs tự giải vào vở  
 - Gọi 3 em chữa bài  
 - Nhắc lại cách tìm số hạng? số trừ? SB trừ?  
 Bài 5: Yêu cầu HS tự xếp hình
3. Củng cố - Dặn dò: 1' - Hệ thống bài  
 - GV củng cố bài và dặn dò.

tương tự. Làm và giải thích cách làm.

- H/s nêu yêu cầu.

- 2 em lên thi xếp hình.

- Lớp nhận xét.

## Chính tả (Nhớ- viết)

### Bàn tay cô giáo

#### I- Mục tiêu:

- Nhớ và viết lại chính xác ,trình bày đúng các khổ thơ ,dòng thơ 4 chữ.
- Làm đúng bài tập điền các âm đầu hoặc dấu thanh để lấp vào chỗ trống.

#### II- Đồ dùng dạy- học :

- Bảng con, bảng phụ.

#### III- Các hoạt động dạy- học :

A-KTBC:3'

- GV đọc cho HS viết bảng 1 số từ: trí thức, nhìn trăng, tia chớp, trêu chọc
- Gv và cả lớp nhận xét, ghi điểm.

B -Bài mới : 34'

1- Giới thiệu bài:

- Gv nêu mục đích, yêu cầu của bài .

2- Hướng dẫn HS nhớ- viết :

a) Hướng dẫn HS chuẩn bị :

+ GV đọc 1 lần bài thơ

- GV hỏi:

+Mỗi dòng thơ có mấy chữ?

+Chữ đầu mỗi dòng thơ viết như thế nào?

+Nên bắt đầu viết từ ô nào trong vở?

- HS đọc SGK, tự viết ra nháp những chữ mình dễ viết sai

b. HS nhớ và tự viết lại bài thơ

c. Chấm, chữa bài

- GV chấm 5 — 7 bài, nhận xét.

3- Hướng dẫn làm bài tập:

+ BT2a:

- GV và cả lớp chốt lại lời giải đúng

4- Củng cố —dặn dò:

- Biểu dương HS viết đúng, đẹp, làm đúng bài tập.

- 2HS viết bảng lớp .

- Lớp viết nháp.

- 1 HS nhắc lại yêu cầu của bài tập: Gấp SGK, nhớ lại bài thơ, viết lại chính xác nội dung, đúng chính tả.

- Cả lớp theo dõi SGK.

- 2 HS đọc thuộc lòng bài thơ

-1HS đọc yêu cầu của bài, làm vào VBTTV sau đó 2 em lên thi làm đúng, làm nhanh.

- HS chữa bài vào VBT.1 vài HS thi đọc lại đoạn văn.

- Yêu cầu HS viết còn mắc lỗi về viết lại

## Luyện từ và câu

### **Nhân hoá. Ôn cách đặt và trả lời câu hỏi: ở đâu?**

#### **I. Mục tiêu:** Giúp HS

- Nắm được 3 cách nhân hoá (BT 2).
- Tìm được bộ phận câu trả lời câu hỏi ở đâu? (bt 3)
- Trả lời được câu hỏi về thời gian, địa điểm đã học. (BT4/a, b hoặc c, d)
- HS K — G: Làm được toàn bộ BT 4

#### **II. Đồ dùng dạy học:** Bảng phụ viết 1 đoạn văn

#### **III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

A. KTBC: 5' - Nói về 1 vị anh hùng mà em biết?

- 2 hs lên bảng

B. Dạy bài mới:

1. Giới thiệu bài: 1' - Nêu yêu cầu bài
2. Hướng dẫn H/s làm bài tập.

Bài 1:

+ GV gọi 2 H/s đọc diễn cảm bài thơ.

- H/s nêu yêu cầu.
- H/s đọc bài thơ.
- HS nêu ý nghĩa đoạn thơ.

Bài 2: Gọi hs đọc yc của bài theo gợi ý a, b, c

- Trong bài những sự vật nào được nhân hoá ?
- Các sự vật được nhân hoá bằng cách nào?
- Qua BT trên em thấy có mấy cách nhân hoá sự vật?

- H/s nêu yêu cầu.
- HS thảo luận nhóm đôi và nêu kết quả: Có 6 SV được nhân hoá: Mặt trời, mây, trăng sao, đất, mưa sấm.

Bài 3: - GV treo bảng phụ.

- Tìm bộ phận trả lời câu hỏi ở đâu?
- Gọi 3 H/s lên bảng chữa.

- 3 cách: + Gọi SV bằng từ để gọi người.
- + Tả SV bằng từ để tả người.
- + Nói với SV thân mật như nói với con người.

Bài 4: Nêu yêu cầu

- GV hỏi - H/s lần lượt trả lời miệng câu hỏi

- H/s nêu yêu cầu.
- Làm vào vở BT
- 3 HS chữa bài, lớp nhận xét.

- GV nhận xét bổ sung.

3. Củng cố - Dặn dò: 1' - hệ thống bài.

- Nhận xét giờ học và dặn dò.

- Đọc bài: ở lại với chiến khu.
- 1 số em nêu miệng câu trả lời.

## Tư nhiên xã hội

### **Thân cây**

#### **I. Mục tiêu:**

- Học sinh thăm quan và nhận biết được cấu tạo của thân cây. Phân biệt được 1 số cây theo cách mọc của thân cây.
- Rèn kĩ năng quan sát xung quanh.
- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

## II. Chuẩn bị: Địa điểm thăm quan

### III. Hoạt động dạy và học chủ yếu

#### A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Kể tên các bộ phận của cây.
- Nhận xét đánh giá.

#### B. Bài mới.

##### 1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

##### 2. **Hoạt động 1: 15p**- Thăm quan vườn trường, tìm hiểu các loại thân cây.

HD h/s thăm quan xung quanh sân trường, vườn trường theo nhóm.

Yêu cầu trao đổi theo câu hỏi:

(?) Đó là cây gì?

(?) Cây này có thân mọc như thế nào?

(?) Thân cây to, cứng chắc hay nhỏ mềm?

(?) Có các loại thân cây nào?

- Thu thập kết quả:

- Giới thiệu: thân cây nhỏ yếu gọi là thân cây thảo, thân cây cứng chắc gọi là thân gỗ.

- Yêu cầu kể thêm các loại cây thân gỗ, cây thảo mà em biết.

##### c) **Hoạt động 2: 10p**

- Trò chơi phóng viên:

- Giáo viên hướng dẫn cách chơi.

- Nhận xét, đánh giá.

##### 3. Củng cố, dặn dò: 1'- Nhấn mạnh ND bài.

- Nhận xét tiết học.

- Học sinh nêu.

- Lớp nhận xét.

- Quan sát theo tổ.

- Mỗi tổ tự quan sát và thảo luận theo câu hỏi gợi ý của GV.

- HS nêu về từng loại cây đã quan sát được và đại diện nhóm nhận xét về đặc điểm của thân cây đó.

- HS nhắc lại

- HS kể.

- 1 HS làm mẫu

- Học sinh chơi theo hướng dẫn.

### tiếng việt+

## **Ôn: Nhân hoá, cách đặt và trả lời câu hỏi ở đâu?**

### I Mục đích - Yêu cầu:

- Học sinh tiếp tục học về nhân hoá: nắm được 3 cách nhân hoá.
- Ôn luyện cách đặt và trả lời câu hỏi: ở đâu ?
- Giáo dục học sinh có thái độ tự giác trong học tập.

### II. HĐ dạy và học:

#### A. KT bài cũ: ( 5 ph )

- Tìm sự vật được nhân hoá trong bài thơ "Anh Đom Đóm"?
- Các sự vật đó được nhân hoá như thế nào?

#### B. Bài mới: ( 25 ph )

##### 1. Giới thiệu bài: ( 1 ph )

##### 2. Hướng dẫn làm bài tập: ( 20 ph )